

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2010 - 2020

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình Mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 1996/QĐ-TTg ngày 04/11/2014 của Thủ tướng Chính phủ “Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và biên chế của Văn phòng Điều phối giúp Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới các cấp”;

Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 27/10/2010 của BCH Đảng bộ tỉnh về xây dựng nông thôn mới tỉnh Quảng Ninh đến năm 2020; Quyết định số 24-QĐ/TU ngày 28/10/2010 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thành lập Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới tỉnh Quảng Ninh, giai đoạn 2010 - 2020;

Thực hiện Quyết định số 1936-QĐ/TU ngày 20/3/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc Phê duyệt đề án “Đổi mới phương thức, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng; thực hiện tinh giản bộ máy, biên chế” của Ban Xây dựng nông thôn mới tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Quyết định số 3595/QĐ-UBND ngày 02/12/2010 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc thành lập Ban quản lý Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2010 - 2020; Quyết định số 4086/QĐ-UBND ngày 29/12/2010 của UBND tỉnh Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban quản lý Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh Quảng Ninh, giai đoạn 2010 - 2020; Quyết định số 2787/QĐ-UBND ngày 31/8/2011 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điểm tại Điều 2, Quyết định số 4086/QĐ-UBND ngày 29/12/2010 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 858/2014/QĐ-UBND ngày 06/5/2014 của UBND tỉnh “Về việc ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp và cán bộ quản lý doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc UBND tỉnh Quảng Ninh”;

Xét đề nghị của Ban quản lý Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh Quảng Ninh tại Tờ trình số 129/TTr-BXDNTM ngày 17/4/2015; đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 78/TTr-SNV ngày 24/6/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng của Ban quản lý Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2010 - 2020 (gọi tắt là Ban Xây dựng nông thôn mới):

Ban Xây dựng nông thôn mới là cơ quan ngang sở có chức năng tham mưu, giúp Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới tỉnh Quảng Ninh, Ủy ban nhân tỉnh về quản lý và tổ chức thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020 trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Ban Xây dựng nông thôn mới chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của UBND tỉnh, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của các Bộ, Ngành trung ương có liên quan.

Ban Xây dựng nông thôn mới có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định, có trụ sở tại thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Xây dựng nông thôn mới:

1. Chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành và các huyện, thị xã, thành phố trong việc tham mưu, giúp Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới và Ủy ban nhân dân tỉnh trong công tác chỉ đạo, điều hành, tổng hợp tình hình thực hiện các nội dung Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới theo Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04/6/2010 và Quyết định số 1996/QĐ-TTg ngày 04/11/2014 của Thủ tướng Chính phủ “Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và biên chế của Văn phòng Điều phối giúp Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới các cấp”;

2. Xây dựng Kế hoạch, chương trình công tác của Ban chỉ đạo tỉnh; chuẩn bị nội dung, chương trình các cuộc họp, hội nghị, hội thảo và các báo cáo theo yêu cầu của Trưởng Ban chỉ đạo, Ban chỉ đạo chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh Quảng Ninh và Ủy ban nhân dân tỉnh;

3. Chủ trì, tham mưu công tác Quy hoạch, Kế hoạch, đầu tư thuộc nội dung chương trình xây dựng nông thôn mới theo quy định và hướng dẫn của Trung ương; chủ trì xây dựng và tổng hợp kế hoạch dài hạn, kế hoạch hàng năm thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện;

4. Tổng hợp, tham mưu xây dựng kế hoạch vốn, đề xuất việc phân khai, điều hòa, lồng ghép các nguồn vốn thuộc chương trình xây dựng nông thôn mới gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để thẩm định theo chức năng, nhiệm vụ được giao, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định; giám sát tình hình thực hiện vốn ngân sách và các nguồn vốn huy động khác để xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh.

5. Trực tiếp làm chủ đầu tư một số dự án đầu tư trọng điểm thuộc chương trình xây dựng nông thôn mới theo đúng Quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình (dự án cụ thể do UBND tỉnh xem xét, quyết định); tham gia thẩm định các hồ sơ chuẩn bị đầu tư, dự án đầu tư đối với các dự án thuộc chương trình xây dựng nông thôn mới để Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định;

6. Phối hợp với các ngành, đơn vị có liên quan nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách, các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn và cơ chế phối hợp hoạt động liên ngành để thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020; tham gia công tác thu hút, xúc tiến đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn;

7. Tổng hợp, báo cáo chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020 trên địa bàn tỉnh và kiến nghị những vấn đề mới phát sinh trong từng giai đoạn cụ thể và theo yêu cầu chỉ đạo của Tỉnh và Trung ương;

8. Xây dựng Kế hoạch kinh phí phục vụ hoạt động của Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới tỉnh, Ban Xây dựng nông thôn mới trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và thực hiện theo quy định;

9. Chủ trì tổ chức xét đạt chuẩn nông thôn mới theo quy định; phối hợp với các ngành tổ chức hướng dẫn, kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới ở các địa phương trong tỉnh;

10. Phối hợp với Văn phòng điều phối xây dựng nông thôn mới cấp huyện trong hoạt động, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc về chuyên môn, nghiệp vụ, thực hiện kế hoạch chung của tỉnh về nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

11. Chủ trì tổ chức công tác thông tin, tuyên truyền về Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới;

12. Tham mưu và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ do Ban Điều hành Đề án “Tỉnh Quảng Ninh, mỗi xã, phường một sản phẩm” giai đoạn 2013-2016 với vai trò là cơ quan thường trực của Ban Điều hành Đề án.

13. Bảo quản hồ sơ, tài liệu; quản lý kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện, trang thiết bị của Ban Chỉ đạo và Ban Xây dựng nông thôn mới;

14. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới và Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức, bộ máy của Ban xây dựng nông thôn mới gồm:

1. Lãnh đạo Ban Xây dựng nông thôn mới có Trưởng ban và các Phó Trưởng ban. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm lãnh đạo Ban thực hiện theo quy định phân cấp quản lý cán bộ hiện hành.

2. Giúp việc cho Trưởng ban Xây dựng nông thôn mới có các phòng chuyên môn, gồm:

- Văn phòng;
- Phòng Nghiệp vụ;

- Phòng Hợp tác truyền thông.

Trưởng ban Xây dựng nông thôn mới ban hành Quyết định quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của các phòng chuyên môn.

3. Biên chế của Ban Xây dựng nông thôn mới gồm biên chế hành chính và biên chế sự nghiệp được Ủy ban nhân dân tỉnh giao theo kế hoạch hàng năm. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, tính chất và đặc điểm trong từng giai đoạn, Trưởng ban Xây dựng nông thôn mới phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ xây dựng Đề án vị trí việc làm, xác định cụ thể số lượng biên chế của Ban, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Điều 4: Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 4086/QĐ-UBND ngày 29/12/2010 của UBND tỉnh “Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban quản lý Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh Quảng Ninh, giai đoạn 2010-2020” và Quyết định số 2787/QĐ-UBND ngày 31/8/2011 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điểm tại Điều 2, Quyết định số 4086/QĐ-UBND.

Điều 5: Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài Chính, Lao động - Thương binh và Xã hội; Trưởng ban Xây dựng nông thôn mới; Thủ trưởng các ngành, đơn vị có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố căn cứ Quyết định thi hành.

Nơi nhận

- TT Tỉnh ủy (để báo cáo);
 - CT, các PCT UBND tỉnh;
 - Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
 - Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
 - Các chuyên viên VP UBND tỉnh;
 - Như điều 5 (thực hiện);
 - Lưu: VT, TH3.
- M-QĐ97

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Long